

phân biệt là lạc vào ma đạo, một niệm khởi ra các chấp, liền lạc vào ngoại đạo. Chấp có sanh, chạy theo tịch diệt là lạc vào Thịnh Vãn, không chấp có sanh chỉ chấp có diệt là lạc vào Duyên Giác. Pháp từ xưa vốn không sanh, đến nay cũng không diệt, không khởi hai chấp, không chán không ưa. Tất cả các pháp chỉ là nhất tâm, đó mới gọi là Phật Thừa.

Phàm phu đều mê nơi cảnh mà sanh tâm, tâm liền có ưa chán, nếu muốn không luyến cảnh tâm phải quên, tâm đã quên cảnh sẽ không, cảnh đã không thì vọng tâm cũng diệt. Nếu không quên vọng tâm mà có trụ cảnh thì cảnh không thể trụ còn thêm nhiều quấy phá, muôn pháp chỉ do vọng tâm sanh, vọng tâm cũng không có lấy gì để tìm. Người học trí tuệ không chấp một pháp có thể được, dứt hẳn ý ba thừa, chỉ có nhất thừa chơn thật. Từ không có chỗ chứng đắc, nếu nói ta đã chứng, đã đắc đều là người tăng thượng mạn, như những kẻ khoát áo ra đi trên hội Pháp Hoa. Nên Phật dạy: Ta ở Đạo Bồ Đề không có chỗ được, chỉ mặc kệ mà thôi.

Người khi sắp lâm chung chỉ Quán năm uẩn vốn không, tứ đại vô ngã, chơn tâm không tướng, chẳng đến chẳng đi, khi sanh tánh cũng không đến, khi chết tánh cũng không đi, lặng lẽ tròn sáng tâm và cảnh đều nhất như, tỏ ngộ, chỉ được như vậy thì nghiệp duyên ba đời không thể trói buộc được. Đó chính là người xuất thế. Nếu thấy tướng lành như chư Phật đến rước hoặc thấy cảnh hiện



tiền cũng không có tâm đi theo, nếu thấy ác tướng các cảnh ác hiện ra cũng không lòng sợ sệt, chỉ tự mình quên tâm, đồng với pháp giới, liền được tự tại. Đây là một yếu quyết.

Nói Hóa thành, đó là giáo pháp quyền lập để tiếp dẫn hàng nhị thừa. Nói Bảo sở là nói cái quý báu của Chơn tâm hay nguồn gốc của tự tánh Phật. Chỗ quý báu này không thuộc về sự đo lường của tình trần nên không thể kiến lập, vì nó không năng sở, không Phật và chúng sanh. Có người hỏi chỗ nào là Thánh? Câu hỏi này là hỏi về Hóa Thành còn Bảo sở thì không thể chỉ, nếu chỉ cái gì thì cái đó phải có phương hướng và nơi chốn thì không phải là Bảo Sở rồi. Nên nói: Bảo sở là vật ở sát bên mình mà không thể định lượng hay nói năng, chỉ ngay lúc ấy hiểu thấu là đúng. Những người tạo tội xiển đề không thể tin được. Tất cả chúng sanh cho đến nhị thừa, ai không tin Phật Quả đều gọi là người tạo tội Xiển Đề, đoạn hết căn lành Phật Tánh. Người Tu hành phải trực ngộ tự tâm, nếu chỉ nghe giáo pháp rồi sanh ra biểu giải, ngộ theo giáo pháp được giải dù có trải qua nhiều kiếp cũng không thể chứng Phật Quả. Người tu cần yếu phải kết hợp với bốn tâm, không cần cầu pháp vì tâm chính là pháp.

Có một số người bị cảnh làm trở ngại lôi cuốn tâm, nên thường muốn trốn cảnh để an tâm, dẹp sự, giữ lý, họ không biết rằng Tâm ngại cảnh, lý ngại sự, chỉ cần tâm không cảnh tự nó không, chỉ làm chỗ lý yên lặng, sự tự nhiên yên lặng, đừng bao giờ dùng ngược lại. Có người không dám trở về tâm không, vì sợ lạc vào không, họ đâu biết rằng Tâm vốn không. Người mê trụ cảnh không trụ tâm, kẻ trí trụ tâm không trụ cảnh, Tâm Bồ Tát như hư không, tất cả đều xả, làm được phước đức đều không tham trước. Bồ Tát xả có ba bậc:

1. Thân tâm trong ngoài tất cả đều xả cũng như hư không, không có chỗ chấp trước, sau đó, tùy theo phương cách mà ứng vật, năng và sở đều quên gọi là Đại Xả.
2. Hành đạo bố đức một phía hỉ xả không có lòng hy vọng gọi là Trung Xả
3. Rộng tu các pháp lành có chỗ hy vọng. Bậc này nghe pháp biết các pháp là không, nên không chấp gọi là Tiểu Xả.

Bậc đại xả như đuốc lửa ở trước mắt không còn mê ngộ. Bậc trung xả như đuốc lửa ở cạnh bên hoặc tối hoặc sáng. Bậc tiểu xả như đuốc lửa phía sau khó thấy được hằm hỏ. Nên Bồ Tát Tâm như hư không tất cả đều xả. Biết tâm quá khứ không thể được là xả tâm quá khứ, biết